

HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD	Vị thế mở (OI)	Giá tham chiếu	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Chênh lệch với cơ sở
VN30					912.4	912.9	918.1	911.6	918.1	
VN30F1910	10/17/2019	21	72,656		911.1	912.5	916.7	911.3	916.1	-2.0
VN30F1911	11/21/2019	56	472		911.0	912.0	915.0	910.5	914.8	-3.3
VN30F1912	12/19/2019	84	114		903.9	909.0	913.2	908.6	912.0	-6.1
VN30F2003	3/19/2020	175	76		904.0	910.1	914.4	908.0	913.8	-4.3

SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 30/09/2019 Công bố chỉ số quản lý mua hàng sản xuất (PMI) của Trung Quốc
- 01/10/2019 Công bố chỉ số giá tiêu dùng khu vực Châu Âu (CPI)
- 20/10/2019 Hạn cuối nộp báo cáo tài chính quý III
- 29/10/2019 Hợp Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMO)

NHẬN ĐỊNH

Chỉ số VN30 đang hướng về ngưỡng cản 930 điểm

Chỉ số VN30 có một phiên giao dịch tăng điểm tích cực với khối lượng giao dịch lớn hơn phiên trước đó. Hoạt động bán tại các cổ phiếu trong danh mục VN30 đã ít đi, sức ép giảm điểm chỉ còn đến từ các cổ phiếu VHM, VIC và VRE. Các cổ phiếu lớn như VNM, GAS, TCB và VPB đồng loạt tăng giúp VN30 đóng cửa cao nhất phiên.

Hợp đồng tương lai VN30F1910 theo đó cũng đã có sự đồng thuận ngay từ lúc mở cửa và giữ được sắc xanh trong suốt phiên giao dịch. Các hợp đồng tương lai theo sát diễn biến của chỉ số VN30 kể từ đầu tháng 9 với mức chênh không nhiều cho thấy giới đầu tư đang không rõ kỳ vọng về xu hướng thị trường. Nhiều khả năng biến động mạnh trên thị trường hợp đồng tương lai chỉ xuất hiện khi VN30 xác lập được xu hướng tăng trên vùng 930 điểm.

Trong danh mục VN30, sự chủ động của VNM và cổ phiếu ngân hàng có khả năng tiếp diễn tạo động lực tăng điểm cho chỉ số trong khi VRE đang tạo sức ép giảm.

Chỉ số VN30 đang hướng về mức cản (kháng cự) 930 điểm với động lực tăng khá mạnh. Chiến lược mua (Long) hợp đồng tương lai chỉ số vẫn có lợi thế trước khi thị trường gặp ngưỡng cản này.

GIÁ, KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH VÀ VỊ THẾ MỜ CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

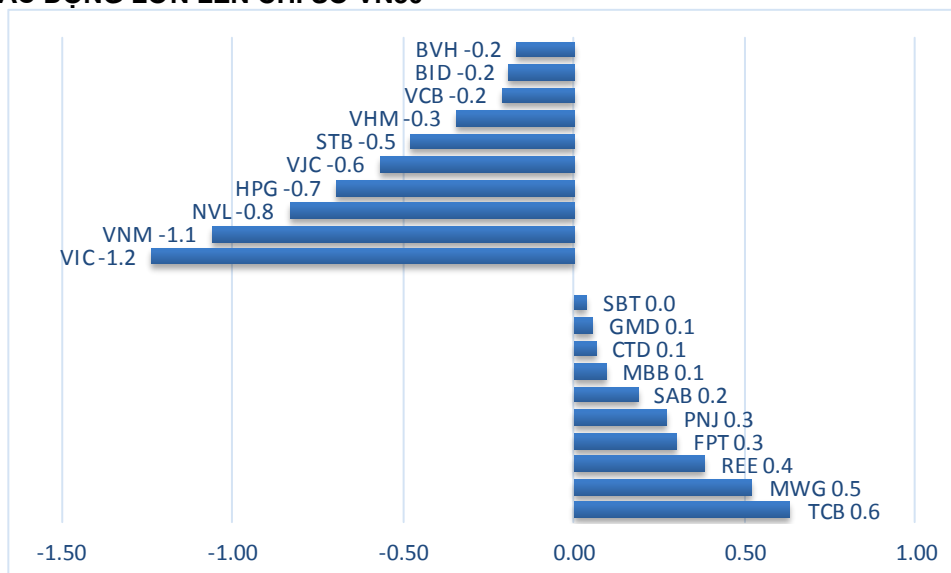
Ngày	VN30F1910	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/26/2019	916.1	72,656	
9/25/2019	911.1	70,160	18,845
9/24/2019	909.9	70,721	18,087
9/23/2019	907.0	58,286	16,320
9/20/2019	914.0	51,552	16,067
9/19/2019	912.3	22,601	10,480
9/18/2019	908.0	12,577	6,708
9/17/2019	906.5	6,265	4,705
9/16/2019	902.1	2,978	3,379
9/13/2019	903.0	2,261	2,300

Ngày	VN30F1911	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/26/2019	914.8	472	
9/25/2019	911.0	191	120
9/24/2019	907.5	264	106
9/23/2019	905.0	231	106
9/20/2019	912.0	259	63

Ngày	VN30F1912	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/26/2019	912.0	114	
9/25/2019	903.9	125	467
9/24/2019	906.7	60	465
9/23/2019	905.4	86	467
9/20/2019	911.1	43	473
9/19/2019	911.2	60	474
9/18/2019	907.0	269	470
9/17/2019	905.8	178	488
9/16/2019	899.9	289	421
9/13/2019	900.0	140	391

Ngày	VN30F2003	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/26/2019	913.8	76	
9/25/2019	904.0	267	128
9/24/2019	907.3	156	114
9/23/2019	907.0	203	118
9/20/2019	900.0	223	171
9/19/2019	909.7	164	119
9/18/2019	907.7	491	111
9/17/2019	906.4	133	88
9/16/2019	899.8	97	75
9/13/2019	900.0	110	75

CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LỚN LÊN CHỈ SỐ VN30



DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

STT	CP	Ngành	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng trong VN30 INDEX (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTTC NN (%)	P/E	P/B
1	BID	Ngân hàng	137,261.4	1.1	35.8	26.7	19.2	2.5
2	CTD	Xây dựng và Vật liệu	7,355.3	0.6	4.9	0.1	20.9	0.9
3	CTG	Ngân hàng	78,750.0	1.0	48.5	0.0	14.4	1.1
4	BVH	Bảo hiểm	50,674.1	0.8	15.6	23.7	48.0	3.3
5	DPM	Hóa chất	5,322.1	0.3	13.0	29.8	16.0	0.7
6	EIB	Ngân hàng	20,162.7	2.6	1.3	0.0	37.8	1.3
7	FPT	Công nghệ thông tin	39,136.5	4.7	57.1	0.0	13.3	2.9
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	199,050.8	1.5	35.3	45.3	17.1	4.5
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	8,284.2	1.1	7.9	0.0	14.8	1.4
10	HDB	Ngân hàng	25,996.5	2.8	50.9	5.8	9.1	1.7
11	HPG	Tài nguyên Cơ bản	61,433.9	5.5	72.9	10.9	8.1	1.4
12	MBB	Ngân hàng	51,583.8	4.7	98.0	0.0	7.6	1.5
13	MSN	Thực phẩm và đồ uống	91,762.3	5.6	17.3	8.6	23.8	2.9
14	MWG	Bán lẻ	55,784.7	5.5	57.0	0.0	16.0	5.4
15	NVL	Bất động sản	57,873.8	3.5	19.4	31.2	17.4	2.9
16	PNJ	Trang sức	17,960.8	2.2	86.4	0.0	17.1	4.4
17	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	12,293.5	1.0	31.1	0.0	7.5	1.3
18	ROS	Xây dựng và Vật liệu	15,098.1	0.7	493.5	46.5	74.1	2.5
19	SAB	Thực phẩm và đồ uống	168,977.6	2.9	3.4	36.6	39.1	9.6
20	SBT	Thực phẩm và đồ uống	9,452.5	0.7	24.1	93.9	33.2	1.6
21	SSI	Dịch vụ tài chính	11,507.4	1.0	141.6	43.2	11.3	1.2
22	STB	Ngân hàng	19,299.1	2.8	35.1	11.0	8.9	0.8
23	TCB	Ngân hàng	80,771.3	7.9	53.3	0.0	9.2	1.4
24	VCB	Ngân hàng	300,419.1	3.7	83.9	6.2	17.1	3.9
25	VHM	Thực phẩm và đồ uống	297,101.9	4.8	47.2	33.9	19.7	6.9
26	VIC	Bất động sản	398,166.3	7.7	39.8	21.7	72.4	4.8
27	VJC	Du lịch & Giải trí	71,242.0	5.6	44.3	10.1	13.8	5.2
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	226,379.1	10.0	207.5	41.0	23.8	8.0
29	VPB	Ngân hàng	53,188.6	5.7	54.1	0.0	7.2	1.4
30	VRE	Bất động sản	76,268.8	2.2	157.4	17.1	31.7	2.7

Nguồn: Bloomberg 9/26/2019

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn

Website: <http://vndirect.com.vn>